TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HS-ST
Ngày 25/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA – TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: *Ông Hồ Hữu Việt.*

Các Hội thẩm nhân dân: *1. Ông Hứa Viết Hồ;*

2. Ông Quốc Văn Tài.

- Thư ký phiên tòa: *Bà Bàn Thị Bích Duyên*, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: ông *Đàm Như Hiển*, Kiểm sát viên VKSND huyện Chiêm Hóa.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/TLST - HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST - HS ngày 11/6/2019, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Đinh Văn H.**, sinh ngày 21/6/1993; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn K. V., xã P. B., huyện C. H., tỉnh T. Q.; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Họ và tên bố: Đinh Thiên Đ., sinh năm 1962; Họ và tên mẹ: Lương Thị N., sinh năm 1968; Vợ, con: Không;

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định số: 255/QĐ-XPVPHC ngày 09/10/2018 của Công an huyện Chiêm Hóa, xử phạt Đinh Văn H. về hành vi đánh nhau, hình thức xử phạt chính phạt tiền 750.000đ.

- Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang *(Có mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 19/4/2019, tại thôn K. V., xã P. B., huyện C. H., tỉnh T. Q., tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đinh Văn H. về hành vi Tàng trữ trái phép chất

ma túy, thu giữ 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, H.khai nhận 01 gói nhỏ trên là Methamphetamine.

Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 16 giờ 05 phút ngày 19/4/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Phú Bình, huyện Chiêm Hóa đối với Đinh Văn H., kết quả: (+) dương tính.

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 19/4/2019 tiến hành khám xét chỗ ở của Đinh Văn H., phát hiện và thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tại kết luận giám định số: 317/GĐKTHS ngày 22/4/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số tinh thể màu trắng trong 01 gói nhỏ thu giữ của Đinh Văn H. gửi giám định là chất ma túy (loại Methamphetamine), khối lượng 0,149g *(không phẩy một bốn chín gam)*.

Quá trình điều tra H.khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 17/4/2019, H.một mình đi xe ô tô khách từ nhà đến thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, mục đích tìm mua ma túy đá về sử dụng cho bản thân. Khi đến thị trấn (không xác định được địa điểm cụ thể) H.xuống xe đi bộ khoảng 200m, thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ đang đứng một mình ở cạnh đường, H.đến gần hỏi mua được 01 gói nhỏ ma túy đá với giá 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)*. Sau khi mua được ma túy H.đi xe ô tô khách về nhà. Sáng ngày 19/4/2019, thấy không có ai ở nhà H.lấy gói ma túy đá mua được, san ra một ít để sử dụng bằng cách đốt hút vào cơ thể, số còn lại cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc. Khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, khi H.đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa phát hiện lập biên bản bắt giữ cùng tang vật.

Trước Cơ quan điều tra bị cáo Đinh Văn H. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 39/CT-VKSCH ngày 30/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố **Đinh Văn H.** về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo **Đinh Văn H.** tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, đã nêu trong Cáo trạng, không phát sinh tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: **Đinh Văn H.** từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hạn tù tính từ ngày 19/4/2019. Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục ra Quyết định tạm giam bị cáo để thi hành án.

Do bị cáo phạm tội chưa có vụ lợi, bản thân không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy đối với số Methamphetamine thu giữ niêm phong trong 01 phong bì, có chữ ký xác nhận của bị cáo, người tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét thấy:

1. Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình bắt quả tang, khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục Tạm giữ, tạm giam đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về áp dụng pháp luật: Tại Cáo trạng số 39/CT-VKSCH ngày 30/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố **Đinh Văn H.** về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo **Đinh Văn H.** khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: **Đinh Văn H.** có hành vi mua 01 gói nhỏ khai nhận là ma túy, đã sử dụng 01 phần và còn lại đang tàng trữ nhằm sử dụng, chưa có dấu hiệu để bán, số còn lại đã giám định kết luận là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,149g *(không phẩy một bốn chín gam)*, nên việc truy tố với **Đinh Văn H.** về một tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như trong bản Cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

3. Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo **Đinh Văn H.** tàng trữ 0,149g *(không phẩy một bốn chín gam)* ma túy loại Methamphetamine

là đủ dấu hiệu truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết định khung hình phạt khác.

4. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Tại giai đoạn điều tra cho đến khi bị xét xử tại phiên tòa bị cáo **Đinh Văn H.** khai báo thành khẩn, nhận tội, không yêu cầu người bào chữa, nên bị cáo **Đinh Văn H.** được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo **Đinh Văn H.** là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách quản lý về chất ma túy của nhà nước. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, Bị cáo **Đinh Văn H.** có một tình tiết giảm nhẹ, có một tiền sự là tình tiết nhân thân đã bị xử lý về hành chính trước khi bị xét xử; số lượng ma túy trên mức thấp nhất quy định khoản 1 Điều 249 BLHS, nên đủ căn cứ áp dụng hình phạt sát trên mức thấp nhất của khung hình phạt, xét bị cáo phạm tội chưa có vụ lợi, bản thân không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung như Viện kiểm sát đề nghị là hợp lý.

5. Vật chứng liên quan đến vụ án: Đối với số Methamphetamine thu giữ niêm phong trong 01 phong bì còn nguyên vẹn, các mép dán kín, có chữ ký xác nhận của các bị cáo, người tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đã bán ma túy cho **Đinh Văn H.** quá trình điều tra không xác minh được tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét và xử lý.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo **Đinh Văn H.** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo **Đinh Văn H.** 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2019. Hội đồng xét xử tiếp tục ra quyết định tạm giam bị cáo để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với số Methamphetamine thu giữ được của các bị cáo, hiện niêm phong trong 01 phong bì có chữ ký xác nhận của bị cáo, người tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế .

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/5/2019 giữa cơ quan điều tra công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016 – UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14: Bị cáo **Đinh Văn H.** phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 61; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo **Đinh Văn H.** có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/6/2019).

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND tỉnh TQ;*
- *VKSND huyện CH;*
- *Sở tư pháp;*
- *Cơ quan ĐT CA huyện CH;*
- *Cơ quan THAHS CA huyện CH;*
- *Chi cục THADS huyện CH;*
- *Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh TQ;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Hữu Việt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

..... **Hồ Hữu Việt**